

Số: 59/2020/QĐST-DS

Giồng Trôm, ngày 08 tháng 7 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ trụ sở chính: Đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Hoài V – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện G, tỉnh Bến Tre; địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 14 tháng 5 năm 2020).

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965.

- Bà Văng Thị Thanh T, sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn H và bà Văng Thị Thanh T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng N số tiền vốn gốc là 30.000.000 đồng, lãi trong hạn là 7.220.684 đồng, lãi quá hạn là 993.288 đồng, tổng cộng là 38.213.972 (ba mươi tám triệu hai trăm mười ba nghìn chín trăm bảy mươi hai) đồng.

Ông Nguyễn Văn H và bà Văng Thị Thanh T tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng số: 2016.07.03.0046/HĐTD ngày 28/01/2016 đã ký đối với số tiền nợ gốc cho đến khi trả hết nợ.

Để đảm bảo quyền lợi cho bên cho vay, trường hợp ông Nguyễn Văn H và bà Văng Thị Thanh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng N được

quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp đã ký để thu hồi nợ; cụ thể: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 2014.07.03.0028A/HĐTC ngày 20/01/2014, ông Nguyễn Văn H và bà Văng Thị Thanh T thế chấp quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận số: AI 274251 do Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Bến Tre cấp ngày 07/02/2007, cụ thể như sau: diện tích 1238m², thuộc thửa số 13, tờ bản đồ số 02, mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn: 300m², Đất trồng cây lâu năm: 938m², tọa lạc tại xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ngân hàng N và ông Nguyễn Văn H, bà Văng Thị Thanh T phải chịu 50% án phí theo quy định của pháp luật; ông Nguyễn Văn H và bà Văng Thị Thanh T tự nguyện nộp thay án phí cho Ngân hàng N, ông Nguyễn Văn H và bà Văng Thị Thanh T phải nộp là 955.349 (*chín trăm năm mươi lăm nghìn ba trăm bốn mươi chín*) đồng. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Ngân hàng N là 955.000 (*chín trăm năm mươi lăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0011521 ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHS);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Kim Trường Sơn